

1	-Tổng số phòng học của Trường TH, THCS	50 phòng	49 phòng	49 phòng	49 phòng	49 phòng	49 phòng	
	+ Số phòng học kiên cố	50 phòng	47 phòng	47 phòng	49 phòng	49 phòng	49 phòng	
	+ Tỷ lệ phòng học kiên cố trong các cơ sở giáo dục phổ thông	100%	94%	94%	100%	100%	100%	
2	- Tổng số giáo viên Tiểu học	38 người	38 người	38 người	38 người	38 người	38 người	
	+ Số giáo viên đạt chuẩn Tiểu học	38 người	38 người	38 người	38 người	38 người	38 người	
	Tỷ lệ GV đạt chuẩn trình độ đào tạo (theo Luật Giáo dục)	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
3	- Tổng số giáo viên Trung học cơ sở	32 người	30 người	28 người	30 người	30 người	30 người	
	+ Số giáo viên đạt chuẩn Trung học cơ sở	32 người	28 người	26 người	30 người	30 người	30 người	
	Tỷ lệ GV đạt chuẩn trình độ đào tạo (theo Luật Giáo dục)	100%	93%	100%	100%	100%	100%	
C.	CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ NĂNG LỰC HỌC SINH							

1	Tổng số Trường TH triển khai giáo dục STEM/STEAM và AI	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	
	Số Trường TH triển khai giáo dục STEM/STEAM và AI	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	
	Năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo ở bậc phổ thông (tỷ lệ trường triển khai giáo dục STEM/STEAM và AI)	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
2	Tổng số Trường THCS triển khai giáo dục STEM/STEAM và AI	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	
	Số Trường THCS triển khai giáo dục STEM/STEAM và AI	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	2 trường	
	Năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo ở bậc phổ thông (tỷ lệ trường triển khai giáo dục STEM/STEAM và AI)	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
3	Tiểu học							
	- Tổng số danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định	325 thiết bị	305 thiết bị	325 thiết bị	325 thiết bị	325 thiết bị	325 thiết bị	
	+ Số danh mục thiết bị đã được trang bị	325 thiết bị	305 thiết bị	325 thiết bị	325 thiết bị	325 thiết bị	325 thiết bị	
	+ Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT	100%	94%	100%	100%	100%	100%	
	Trung học cơ sở							

	+ Tỷ lệ học sinh khuyết tật được học hòa nhập hoặc trong cơ sở giáo dục chuyên biệt	100%	100%	100%	100%	100%	100%	
E	CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ GIÁO DỤC							
1	Tổng số cán bộ quản lý giáo dục cấp xã	2 người	2 người	2 người	2 người	2 người	2 người	
	+ Số cán bộ quản lý giáo dục cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng về quản lý giáo dục	0 người	0 người	0 người	0 người	0 người	0 người	
	- Tỷ lệ cán bộ quản lý giáo dục cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng về quản lý giáo dục	0%	0%	0%	0%	0%	0%	